

Bản án số: 28/2020/HS-PT
Ngày 24 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tôn Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thanh Vũ

Ông Nguyễn Thành Hữu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 103/2019/TLPT- HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo N.T.L do có kháng cáo của bị cáo N.T.L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: N.T.L; Sinh năm 1993; Nơi sinh: Huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp A, xã A3, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh L (s) và bà Huỳnh Thị V (s); Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 02 người (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo); Tiền án: Không, tiền sự: Không; Về nhân thân: ngày 27/3/2018, bị Công an huyện CLD ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi hủy hoại tài sản của người khác, bị cáo đã chấp hành xong ngày 05/4/2018; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2019, đến ngày 16/11/2019 bị bắt tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lưu Văn Đ – Luật sư của văn phòng luật sư Nguyễn T, thuộc đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang. (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Ngọc B; Sinh năm 1999; Nơi cư trú: Ấp V, xã N, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông NLC1; Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Ấp V, xã N, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).
2. Ông NLC2; Sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp V, xã N, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).
3. Ông NLC3; Sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp A, xã A3, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).
4. Ông NLC4; Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp A, xã A3, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).
5. Ông NLC5; Sinh năm 1997; Nơi cư trú: Ấp V, xã N, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 17 giờ ngày 07/8/2019, N.T.L điều khiển xe ba gác (loại xe ba bánh) chở theo NLC1 đi từ xã A3 xuống khu vực Cầu chữ Y thuộc xã N, huyện CLD để giao laptop máy cho người tên K. Trên đường về, N.T.L và NLC1 ghé uống rượu với ông L, NLC4 (anh ruột của N.T.L), đến khoảng 18 giờ cùng ngày N.T.L, NLC1 và NLC4 nghỉ uống rượu đi về, trên đường về NLC4 chạy xe một mình và chạy trước, N.T.L điều khiển xe ba gác chở NLC1 chạy phía sau. Lúc này Nguyễn Ngọc B cũng đang chạy xe ở phía sau xe của N.T.L, B bật đèn xi nhan xin vượt nhưng N.T.L không cho. Khi xe của B chạy đến khu vực vuông tôm của bà T và cây xăng T 2, thuộc ấp A, xã A3, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng thì B chạy vượt lên trên phía bên phải ngang với xe của N.T.L (cách khoảng 01 mét) thì N.T.L dừng xe lại và hỏi “mày làm gì nẹt xe”, B trả lời “Mày muốn gì, tao nẹt pô đó rồi sao”. Nghe vậy, N.T.L lấy mũ bảo hiểm (loại mũ sơn, không rõ màu gì) đang để trên xe ném trúng lưng B. Lúc này B quay đầu nhìn sang bên trái thì thấy N.T.L nhảy xuống xe đi đến chỗ B (cách khoảng 01 mét) rồi dùng tay trái nắm cổ áo, còn tay phải đánh vào đầu phía bên trái của B 02 cái thì B đưa tay trái lên đỡ. Trong lúc đánh nhau B dùng tay nắm đầu kéo N.T.L xuống đám đu đủ cặp lộ, đồng thời B ngồi đè lên người của N.T.L nhưng không có đánh mà B kêu NLC1 “mày xuống ôm N.T.L đi về đi” nói xong NLC1 xuống ôm B kéo ra làm B ngã ngang qua một bên thì N.T.L dùng chân đạp vào đầu B một cái, N.T.L leo lên lộ và lấy điện thoại điện cho NLC4 nói “Tôi bị người ta đánh quá trời luôn”. Khi N.T.L điện thoại xong, N.T.L tiếp tục cầm mũ bảo hiểm ném trúng vào đầu của B một cái, lúc này B lên lộ thì NLC1 chạy vào ôm B kéo ra nên N.T.L chạy lại xe ba gác lấy cây dao (loại dao chặt nước đá bằng kim loại, lưỡi dao hình răng cưa) rồi đi lại chỗ của B đứng và N.T.L kêu NLC1 tránh ra, N.T.L bước tới cầm cây dao trên tay phải chém bằng bề sống của cây dao từ trên xuống trúng vào tay trái của B hai cái, làm gãy 1/3 xương quay trái gây thương tích. Sau khi bị chém, B nhào tới ôm N.T.L và N.T.L chém tiếp hai cái nữa trúng vào lưng bên trái của B và làm cây dao rơi xuống lộ thì được NLC1 nhặt cây dao giấu trong người, đồng thời B bỏ chạy về hướng xã N, N.T.L

tiếp tục rượt theo phía sau đến hàng rào nhà ông N cách đó khoảng hơn 100 mét thì N.T.L đuổi kịp và dùng tay đánh vào môi B một cái thì được NLC1 can ngăn. Cùng lúc này NLC4 vừa đến và trên tay cầm theo khúc cây bằng kim loại dài khoảng 70 cm, thấy B là người quen nên NLC4 không đánh B mà khuyên B đi về, nhưng B vẫn đứng đợi người của B lên. B vừa gọi điện thoại vừa nói với N.T.L: “Bữa nay tao xóa sổ mày luôn”, N.T.L trả lời “Tao đứng đây đợi anh em mày lên nè”. Sau khoảng 10 phút, NLC2 chạy xe đến, do NLC2 quen biết với N.T.L nên nói chuyện qua lại với nhau rồi mạnh ai nấy về. Sau đó NLC2 chở B đi Trung tâm Y tế huyện CLD khám điều trị, còn N.T.L được NLC1 chở lại nhà của Đ nằm vòng khoảng 01 giờ thì NLC2 điện thoại cho N.T.L biết là B bị gãy xương và NLC2 kêu N.T.L lên Trung tâm Y tế huyện CLD chụp hình để xem có bị gì không. Sau đó N.T.L kêu NLC1 chở N.T.L lên Trung tâm Y tế huyện CLD để chụp hình, NLC1 chở N.T.L ngồi giữa, NLC3 ngồi phía sau, trên đường đi đến địa phận thuộc xã A 2 thì gặp B (do Đ chở) chạy hướng ngược lại, nên N.T.L kêu B dừng xe lại nói chuyện. Lúc này, N.T.L nói với B “Nãy mày đòi xóa sổ tao, anh em tao không mày làm gì xóa sổ tao” thì B trả lời “Đu má mày muốn sao”. Nghe vậy N.T.L tiếp tục dùng tay phải đánh vào vai trái của B một cái, B dùng tay đánh lại thì NLC3 vào can ngăn nên đã làm trúng vào mặt B và B dùng tay đánh trúng vào trán NLC3, khi đó B bỏ chạy thì NLC3 và N.T.L rượt theo khoảng 30-40m nhưng không đuổi kịp. Cùng lúc này, NLC2 chạy xe đến thì B quay lại và hai bên nói chuyện qua lại để giảng hòa rồi hai bên bỏ về. Sau khi về nhà, Nguyễn Ngọc B được gia đình đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị thương tích từ ngày 08/8/2019 đến ngày 16/8/2019 thì xuất viện.

Tại bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 216/TgT-PY ngày 17/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyễn Ngọc B bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%. Tổn thương do vật tày gây nên.

Tại Công văn số 153/GĐTH-TTPY ngày 10/10/2019, của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng có nội dung như sau:

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế;

Căn cứ Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số: 216/TgT-PY ngày 17/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng.

.... “Tổn thương 1: Gãy xương quay cẳng tay trái đã được phẫu thuật. Chức năng sấp – ngửa cẳng tay trái bị hạn chế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13%. Tổn thương 2: Vết hằn khô hình thẳng, ngang sau bả vai trái, kích thước: 16cm x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế hiện tại là 15%. Các tổn thương do vật tày gây nên”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Tuyên bố bị cáo N.T.L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo N.T.L 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 11 năm 2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Đến ngày 27/11/2019, bị cáo N.T.L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi toàn bộ kháng cáo, bị cáo cho rằng bị cáo không đánh bị hại gây thương tích mà là do bị cáo nhận tội thay anh của bị cáo là NLC4 nên xin Hội đồng xét xử xem xét lại bị cáo không phạm tội.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng sau khi phân tích đánh giá tình tiết của vụ án và cho rằng do có phát sinh tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm là bị cáo kháng cáo thay đổi kháng cáo kêu oan và khai là vết thương của bị hại không phải do bị cáo gây ra, bị cáo không phạm tội; Người làm chứng NLC1 cũng thay đổi lời khai cho rằng trong quá trình điều tra người làm chứng bị gia đình bị cáo gây áp lực để không khai hành vi đánh bị hại của NLC4 nên lời khai của NLC1 tại cơ quan điều tra không đúng và tại phiên tòa phúc thẩm người làm chứng NLC4 thừa nhận có dùng hung khí đánh bị hại trúng vào tay và vai nên có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự Hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại; đồng thời kiến nghị cơ quan điều tra làm rõ hành vi khai báo gian dối của người làm chứng NLC1.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo trình bày và đề nghị: thống nhất với ý kiến trình bày của kiểm sát viên, hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại đối với hành vi của NLC4 do vết thương của bị hại là do NLC4 gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bố bị cáo N.T.L không phạm tội “có ý gây thương tích”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo N.T.L được nhà tạm giữ Công an huyện CLD xác nhận vào ngày 27/11/2019 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi kháng cáo là kêu oan, bị cáo cho rằng nhận tội thay cho người khác. Xét thấy, việc thay đổi kháng cáo của bị cáo là đúng quy định theo Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét nội dung thay đổi kháng cáo của bị cáo N.T.L theo trình tự phúc thẩm

[2] Về người tham gia tố tụng: Bị hại Nguyễn Ngọc B, người làm chứng NLC2, NLC3 và NLC5 đã được Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng triệu tập nhưng vắng mặt. Sau khi nghe ý kiến bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo và vị đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Xét thấy, những người này trong quá trình điều tra đã cung cấp đầy đủ lời khai nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục phiên tòa.

[3] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo N.T.L: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo N.T.L cho rằng không có gây thương tích cho bị hại B. Tuy nhiên, bị cáo N.T.L thừa nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là do tự nguyện bị cáo khai, không ai ép buộc hướng dẫn bị cáo khai. Đồng thời, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo N.T.L không có khiếu nại về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên. Như vậy, hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp và có giá trị chứng minh sự thật khách quan của vụ án.

[4] Bị cáo cho rằng bị cáo không dùng dao chặt nước đá đánh bị hại Nguyễn Ngọc B mà nhận tội thay cho NLC4. Xét thấy, tại Biên bản ghi lời khai ngày 09/8/2019 (Bút lục 38) bị cáo N.T.L trình bày: “...*khi tôi và B đánh nhau thì tôi chạy lại xe ba gác lấy 01 con dao sắt chặt nước đá có sẵn trên xe và tôi xông vào chém B một cái, sau đó B quật tôi xuống rồi con dao tôi tiếp tục đánh nhau và chạy lại lượm con dao và chém B một cái trúng vào tay thì NLC1 can ra....*”, Tại tờ tự khai ngày 9/8/2019, ngày 11/9/2019, ngày 07/10/2019 (Bút lục 39, 43, 49), Biên bản ghi lời khai ngày 11/9/2019 (Bút lục 40, 41) bị cáo đều thừa nhận khi đánh nhau với bị hại B, bị hại dùng nón B hiểm đánh bị cáo nên bị cáo tức quá nên mới lấy cây dao chặt nước đá trên xe ba gác chém vào người bị hại B. Đây là những biên bản lấy khai cũng như tự khai ban đầu khi chưa khởi tố vụ án và bị cáo cũng chưa biết rõ bị hại bị thương; Biên bản hỏi cung bị can ngày 07/10/2019 (Bút lục 45, 46) và tại phiên tòa sơ thẩm ngày 18/11/2019 (Bút lục 252) bị cáo N.T.L đều thừa nhận: hành vi của mình là khi đánh nhau với bị hại B có dùng cây dao chặt nước đá quơ theo hướng từ trên xuống trúng vào tay bị hại B. Theo biên bản tiếp nhận tin báo ngày 8/8/2019 (Bút lục 01); biên bản ghi lời khai của bị hại Nguyễn Ngọc B ngày 09/8/2019 (Bút lục 03) và các biên bản lời khai khác của bị hại B trong quá trình điều tra (Bút lục 03, 81-88) của bị hại B đều khai: “...*Trong lúc đánh nhau với N.T.L khi NLC1 ôm tôi thì N.T.L chạy lại xe ba gác lấy cây dao chặt nước đá chém tôi từ trên xuống trúng vào cẳng tay trái tôi hai cái, N.T.L quơ trúng vào lưng tôi thêm một cái nữa thì thấy NLC1 giật cây dao của N.T.L....*”; Đồng thời, tại biên bản ghi lời khai của người làm chứng NLC1 ngày 09/8/2019 (Bút lục 123), NLC1 cũng khai “...*B và N.T.L đánh nhau lúc đầu bằng tay và nón bảo hiểm, khi tôi can ra thì N.T.L chạy vòng ra sau xe của N.T.L lấy cây dao chặt nước đá, B nhào vào đánh N.T.L thì N.T.L dùng dao chặt nước đá đánh B nhưng trúng đâu tôi không biết...*”, lời khai này là lời khai đầu tiên cách ngày xảy ra sự việc không xa vì tại phiên tòa người làm chứng NLC1 cho rằng vài ngày sau khi xảy ra sự việc thì N.T.L có kêu NLC1 đừng khai NLC4 ra, nhưng biên bản lấy lời khai này là biên bản cách ngày xảy ra sự việc chỉ một ngày nên chưa bị tác động và tại biên bản ghi lời khai của NLC1 ngày

09/10/2019 (Bút lục 125,126) NLC1 cũng khai “... Tôi thấy đánh nhau thì lại can ra thì N.T.L chạy lại xe ba gác của N.T.L lấy cây dao chặt nước đá, nhào vào đánh B còn chém trúng đầu thì tôi không biết. Hung khí N.T.L gây thương tích cho B là cây dao chặt nước đá, còn chém trúng đầu thì tôi không thấy, sau đó NLC4 đến tôi không thấy NLC4 cầm vật gì, tham gia đánh nhau không tôi không biết...”. Từ đó cho thấy rằng tại thời điểm xảy ra sự việc bị cáo và bị hại có đánh nhau và bị cáo có sử dụng con dao chặt nước đá để đánh bị hại, lời khai của người làm chứng NLC1, bị hại Nguyễn Ngọc B và lời khai nhận của bị cáo trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực hiện điều tra, kết quả giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Vì vậy, bị cáo cho rằng vết thương của bị hại không phải do bị cáo gây ra, bị cáo không chém bị hại là không có căn cứ và không phù hợp với sự thật khách quan của vụ án.

[5] Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra cũng đã cho bị cáo và bị hại đối chất và tại biên bản đối chất ngày 11/10/2019 (Bút lục 50,51) bị cáo N.T.L và bị hại B đều xác định thương tích bị hại do mình bị cáo N.T.L gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm người làm chứng NLC1 thay đổi lời khai cho rằng tại cấp sơ thẩm do gia đình bị cáo tác động không khai NLC4 ra và NLC1 chứng kiến NLC4 dùng cây đoạn 03 khúc đánh B và B dùng tay đỡ. Tuy nhiên, cũng tại phiên tòa NLC1 cũng thừa nhận ngoài việc không nói có liên quan đến NLC4, còn lại đều khai đúng sự thật. Như đã phân tích trên thì việc thay đổi lời khai này của người làm chứng là không có căn cứ và không đáng tin cậy như đã phân tích trên.

[6] Tại phiên tòa phúc thẩm ông NLC4 khai nhận là có dùng cây Đoạn ba khúc đánh bị hại Nguyễn Ngọc B trúng vào vai 01 cái và vào tay 01 cái, ông NLC4 cho rằng thương tích của bị hại là do ông gây ra chứ không phải N.T.L. Xét thấy, sự việc xảy ra bị cáo và bị hại đánh nhau có sử dụng dao chặt nước đá đánh nhau, sau khi được NLC1 can ra thì NLC4 mới đến. Đồng thời lời khai của NLC4 trong quá trình điều tra ngày 18/9/2019 (Bút lục 113), bản tự khai ngày 20/9/2019 (Bút lục 115) NLC4 có khai khi đến thì thấy B và N.T.L đang đánh nhau, thấy vậy NLC4 nhặt khúc cây khảm 80cm đánh B một cái thì B dùng tay đỡ và gọi tên NLC4 nên nhận ra người quen và không đánh nữa. Trong quá trình điều tra thì không chứng minh được NLC4 có đánh bị hại và cũng không thu thập được chứng cứ NLC4 có đánh bị hại. Tại phiên tòa NLC4 lại thừa nhận đánh bị hại hai cái và bằng cây đoạn ba khúc lấy từ bóp ra. Lời khai này của NLC4 là không có cơ sở vì mâu thuẫn với lời khai trước đây trong quá trình điều tra, mâu thuẫn với tài liệu chứng cứ đã thu thập được và mâu thuẫn với lời khai bị hại B và người làm chứng NLC1 trong quá trình điều tra nên không có cơ sở để xem xét.

[7] Từ những phân tích trên đã có đủ căn cứ để xác định: vào buổi tối ngày 07/8/2019, N.T.L và Nguyễn Ngọc B có cự cãi với nhau về việc vượt xe thì đánh nhau và bị cáo N.T.L lấy 01 cây dao (loại dao chặt nước đá bằng kim loại, lưỡi dao hình răng cưa) chém bằng bề sống của cây dao trúng vào người B gây thương tích theo kết luận giám định là 15%. Xét chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo N.T.L đã dùng dao chặt nước đá là loại hung khí nguy hiểm chém bị hại B gây thương tích

với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% là thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo N.T.L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên, về việc hủy án sơ thẩm để điều tra lại là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về việc tuyên bị cáo không phạm tội “Cố ý gây thương tích” là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, Điều 14; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo N.T.L phải chịu là 200.000đ

[10] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo N.T.L.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo N.T.L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2019.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, Điều 14; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo N.T.L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

5. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND Huyện CLD (02);
- VKSND Huyện CLD (01);
- Công an Huyện CLD (01);
- CQTHAHS- Công an Huyện CLD (01)
- CSĐT- Công an Huyện CLD; (01)
- Chi cục THADS Huyện CLD (01);
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa (04);
- PKTNV-THA - TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu HSVA, THS, THCTP (04);

Đã ký

Tôn Thị Thanh Thúy